

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TAI HÀ NỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 620/2024/HS-PT
Ngày: 07/8/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Thanh

Các Thẩm phán: Ông Phạm Việt Hà

Ông Đặng Đình Lực.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Xuân Thành, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hải, Kiểm sát viên.

- Công chức tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và điểm cầu thành phần: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 654/2024/TLPT-HS ngày 10 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo Vũ Trọng C, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2024/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Bị cáo có kháng cáo: Vũ Trọng C, sinh ngày 18 tháng 7 năm 1984 tại Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Tổ dân phố L, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam và Australia; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Trọng C1 và bà Nguyễn Thị Minh L; có vợ là Đinh Thị Thúy H (đã ly hôn); có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Bản án số 106/2007/HSST ngày 30/7/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Sửa chữa, sử dụng giấy chứng nhận và các tài liệu của cơ quan, tổ chức”, theo khoản 3 Điều 266 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được đương nhiên xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/11/2023, chuyển tạm giam ngày 16/11/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/11/2023, tổ công tác Công an phường Đ, quận H tiến hành kiểm tra hành chính về cư trú nhà ông Vũ Trọng C1 sinh năm 1961, ở khu vực chợ Đ, TDP L, phường Đ, quận H, Hải Phòng đã phát hiện Vũ Trọng C, sinh năm 1984, CCCD số: 031084015747 cấp ngày 26/3/2023, nơi thường trú: TDP T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng, quốc tịch: Australia và Việt Nam (là con trai ông C1) có dấu hiệu sử dụng ma túy, thu giữ tại phòng ngủ của C 01 đĩa sứ trên bề mặt có tinh thể màu trắng; 01 thẻ nhựa cứng có bám dính tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn thành dạng ống hút đặt tại mặt kệ đầu giường; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tại tủ quần áo nên đã tiến hành lập biên bản bắt người trong hợp quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Trọng C đã phát hiện trong túi xách bằng giấy màu đỏ ở ngăn kệ phía trên giá bày đồ của tủ quần áo trong phòng ngủ của C: 01 khẩu súng bằng kim loại màu bạc (dạng súng K54), trên thân súng có số T301823 (đã bị mờ) và 01 hộp tiếp đạn bên trong có 02 viên đạn.

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định đối với số tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 01 khẩu súng cùng 02 viên đạn thu giữ của C. Theo Kết luận giám định số 908/KL-KTHS ngày 14/11/2023 của Phòng K Công an T1 số tinh thể màu trắng của mẫu 1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,16 gam, loại ketamine; tạp chất màu nâu đen bám dính trong bầu thủy tinh của mẫu 2 gửi giám định tìm thấy chất ma túy Methamphetamine không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 29/KL-KTHS ngày 08/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và Kết luận giám định số 8555/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của Viện Khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định là súng ngắn K54, thuộc vũ khí quân dụng.
- 02 (hai) viên đạn (đáy mỗi vỏ đạn có ký hiệu “38 ★50 ★”) gửi giám định là đạn cỡ (7,62 x 25)mm, thuộc vũ khí quân dụng. Loại đạn này được sử dụng cho súng quân dụng như súng ngắn K54, súng tiểu liên PPS43, PPS41.
- Khẩu súng gửi giám định không bắn ra các vỏ đạn, đầu đạn của các vụ án khác hiện đang lưu trữ trong Tàng thư dấu vết súng đạn của V - Bộ C2.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Trọng C khai nhận: Khoảng tháng 3 năm 2023, C từ Australia về Việt Nam chơi và tìm mối buôn quần áo từ Việt Nam sang Australia. Ngày 20/8/2023, một người bạn xã hội tên Đào Xuân T, sinh năm 1983; nhà ở khu vực Chợ C, quận L, thành phố Hải Phòng đến chơi. Tại phòng ngủ của C, T đưa cho C 01 khẩu súng ngắn dạng súng K54 và 01 hộp tiếp đạn bên trong có 02 viên đạn bằng kim loại màu vàng đồng bảo C giữ hộ, C đồng ý

và cho khẩu súng và hộp tiếp đạn bên trong có 02 viên đạn vào túi xách bằng giấy màu đỏ rồi để trên ngăn kệ phía trên cùng giá bày đồ của tủ đựng quần áo trong phòng ngủ của C. Quá trình cất giữ khẩu súng, C không cho ai biết và không khoe với ai cũng như chưa sử dụng thì ngày 07/11/2023 thì bị Công an quận H phát hiện bắt giữ.

Cơ quan điều tra đã phối hợp với Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an thành phố Hải Phòng và Công an phường T, quận L, thành phố Hải Phòng tiến hành xác minh người có lai lịch, căn cước là Đào Xuân T sinh năm 1983 nhà ở khu vực Chợ C, quận L, thành phố Hải Phòng theo lời khai của C nhưng không xác định được đối tượng.

Để xác minh nguồn gốc khẩu súng và 02 viên đạn trên, Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố T1 có công văn đề nghị Cục K1 - Bộ Q; Cục C3 - Bộ C2; Cục Trang bị và Kho vận - Bộ C2 đề phối hợp xác minh nhưng các cơ quan trên đều trả lời không xác định được nguồn gốc khẩu súng và 02 viên đạn này.

Đối với số tinh thể màu trắng và bộ D sử dụng ma túy Cơ quan chức năng thu giữ tại phòng ngủ của C, C khai mua về sử dụng từ trước đó. Do chất ma túy Methamphetamine không đủ để xác định khối lượng, khối lượng chất ma túy Ketamine là 0,16 gam không đủ khối lượng để khởi tố C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 69 ngày 26/11/2023 đối với Vũ Trọng C. Ngày 29/11/2023, Công an quận H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 145 đối với Vũ Trọng C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 23 Nghị định số 144 /NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với đối tượng Đào Xuân T theo lời khai của C là người nhờ C giữ hộ khẩu súng trên, do Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được có đối tượng này nên không có căn cứ để lập hồ sơ xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2024/HS-ST ngày 16/4/2024, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Vũ Trọng C phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Trọng C 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 11 năm 2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 25/4/2024, bị cáo Vũ Trọng C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ông Vũ Trọng C1 đã nộp các tài liệu thể hiện bị cáo có ông nội là cụ Vũ Trọng R là người có công với đất nước, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, Huân chương chiến thắng hạng ba và Huy chương chiến sỹ vẻ vang.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo khai có ông nội là người có công với đất nước, được tặng thưởng nhiều huân chương, huy chương và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm kết án và xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên, ý kiến của của bị cáo, của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên được giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các cơ quan và người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Vũ Trọng C có hành vi tàng trữ 01 khẩu súng K54 (trên thân súng có số T301823 đã bị mờ) và 01 hộp tiếp đạn bên trong có 02 viên đạn đã được giám định là vũ khí quân dụng tại phòng ngủ của gia đình. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng và đủ các yếu tố về nhân thân, xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” nên đã quyết định mức hình phạt 30 tháng tù là có căn cứ và phù hợp. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bố bị cáo là ông Vũ Trọng C1 đã nộp các tài liệu thể hiện bị cáo có ông nội là cụ Vũ Trọng R là người có công với đất nước, được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng nhì, Huân chương Chiến thắng hạng ba và Huy chương Chiến sỹ vẻ vang. Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội về việc chấp

nhận kháng cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo an tâm cải tạo, sớm trở về với xã hội và gia đình, trở thành công dân có ích.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Trọng C về việc đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

2. Sửa quyết định về hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2024/HS-ST ngày 16/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Vũ Trọng C 21 (hai mươi một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 11 năm 2023.

3. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ I - TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND Tp Hải Phòng;
- VKSND Tp Hải Phòng;
- Công an Tp Hải Phòng;
- Cục THADS Tp Hải Phòng;
- Bị cáo (qua TTG-CATP Hải Phòng);
- Lưu HSVA, Phòng HCTP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Hải Thanh